

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **68/2022/HS-ST**

Ngày: 24-5-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Minh.

Thẩm phán: Bà Lê Thị Kỳ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Đây.

Bà Lê Ngọc Sương.

Bà Trần Thị Thu Vân.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Quốc Bình – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Ông Nguyễn Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 56/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 62/2022/QĐXXST ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Võ Nguyên P**, sinh năm 1996; Nơi sinh: tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: Như trên; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Võ Nguyên D, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1970; Bị cáo là con duy nhất; Có vợ là Trần Thị Ngọc Tr, sinh năm 1995 và chưa có con.

T1 án, T1 sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 24/6/2021, chuyển tạm giam ngày 03/7/2021 và hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Đồng Nai.

2. **Đỗ Kim T1**, sinh năm 2001; Nơi sinh: tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở tạm trú: thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Đỗ

Khắc Th, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1967; Gia đình bị cáo có 05 anh, chị, em, bị cáo con út, chưa có chồng con.

T1 án, T1 sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 24/6/2021, chuyển tạm giam ngày 03/7/2021 và hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Đồng Nai.

Người bào chữa theo luật định cho các bị cáo: Luật sư Hà Mạnh Tường thuộc Văn phòng luật sư Hà Mạnh Tường – Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai;

(Bị cáo, luật sư có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Nguyên P là người không có việc làm (Công ty cho nghỉ chờ việc do covid-19) và nghiện ma túy, để có T1 tiêu xài và ma túy sử dụng trong thời gian dài, từ tháng 04/2021 đến ngày 22/6/2021, Võ Nguyên P đã ba lần mua ma túy của người tên Sơn (không rõ họ tên, địa chỉ) ở Thành phố Hồ Chí Minh mang về cất giấu tại phòng trọ của Đỗ Kim T1 tại nhà số 68/9, tổ 11B, khu phố 12, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, để bán dần và mỗi tháng P trả cho T1 1.000.000 đồng, cụ thể:

Vào khoảng giữa tháng 4/2021 và giữa tháng 5/2021, P 02 lần sử dụng điện thoại liên lạc, thỏa thuận mua của người tên Sơn tổng cộng 200 viên ma túy (loại ma túy thuốc lắc), 02 gói ma túy (loại ma túy khay) giá 46.000.000 đồng, sau đó mang về cất giấu tại phòng trọ của Đỗ Kim T1 để sử dụng và bán lại cho nhiều người nhưng P không biết tên, tuổi, địa chỉ. Trong số những người mua ma túy, Võ Nguyên P bán cho người tên Dũng (không rõ họ tên, địa chỉ) và bán cho người tên Sông Trầm (không rõ họ tên, địa chỉ) cùng ở khu vực Cống 11 thuộc phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, mỗi người 01 viên thuốc lắc giá 500.000 đồng.

Sáng ngày 22/6/2021, P tiếp tục sử dụng điện thoại liên lạc, thỏa thuận mua của người tên Sơn 68.000.000 đồng ma túy (gồm 30 gam ma túy khay; 295 viên ma túy thuốc lắc), sau khi nhận được ma túy P mang về phòng trọ của T1 cất giấu để bán.

Trong thời gian P mua bán ma túy Đỗ Kim T1 đồng ý cho Võ Nguyên P cất giấu ma túy tại phòng trọ của mình. T1 cho P giữ 01 chìa khóa phòng để P sử dụng và được trả 3.000.000 đồng. Ngoài việc cho P cất giấu ma túy, T1 không biết P mua bán ma túy, không tham gia vào việc mua bán ma túy của P

Vào lúc 13 giờ 15 phút ngày 24/6/2021, Công an thành phố Biên Hòa kiểm tra nơi ở của Đỗ Kim T1 tại nhà số 68/9, tổ 11B, khu phố 12, phường An

Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai phát hiện bắt quả tang thu giữ: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy; 02 gói nylon chứa 295 viên nén hình chữ nhật màu xám là ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI 35297809042176 số sim 0823113710; 100 túi nylon kích thước 1,8cm x 2,5cm; 50 túi nylon kích thước 05cm x 08cm; 600.000 đồng. T1 khai số ma túy trên là của Võ Nguyên P gửi.

Tiếp đến, vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 24/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra thực hiện lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Võ Nguyên P thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI 356712113195291, số sim 0812560789; 01 điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI 357296092465445, số sim 0356139539; 01 chìa khóa kim loại màu trắng.

Kết luận giám định số 1345/KLGD-PC09 ngày 30/6/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai về số ma túy thu giữ khi bắt quả tang Đỗ Kim T1 kết luận:

- “Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm P gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 31,6207 gam loại Ketamine”.

- “Mẫu viên nén hình chữ nhật, màu xám (ký hiệu M2) được niêm P gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 72,6826 gam loại MDMA”.

- “Mẫu viên nén hình chữ nhật, màu xám (ký hiệu M3) được niêm P gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 74,1183 gam loại MDMA”.

Tại Cáo trạng số: 1273/CT-VKS-P1 ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Võ Nguyên P tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017). Đỗ Kim T1 tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo P 20 năm tù. Đề nghị áp dụng điểm h khoản 4 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 xử phạt bị cáo T1 từ 16 năm đến 18 năm tù.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo theo luật định phát biểu: Thống nhất tội danh Viện kiểm sát truy tố các bị cáo. Nêu tình tiết giảm nhẹ điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ghi nhận lời khai của bị cáo P về việc có bà cố của bị cáo P là bà mẹ Việt Nam anh hùng, bị cáo T1 vì trình độ pháp luật hạn chế, vì nể nang quen biết vợ của bị cáo P nên bị cáo T1 đồng ý cho bị cáo P cất giấu ma túy trong phòng trọ của T1, do đó đề nghị HĐXX áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo T1 đầu

khung điều luật quy định là phù hợp hành vi bị cáo T1 phạm tội, thống nhất mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo P.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo: Trong khoảng thời gian từ tháng 4/2021 đến ngày 22/6/2021, Võ Nguyên P đã ba lần mua ma túy của người tên Sơn (không rõ họ tên, địa chỉ) ở thành phố Hồ Chí Minh gồm 495 viên ma túy (loại ma túy thuốc lắc), 03 gói ma túy (loại ma túy khay) với tổng số T1 là 114.000.000 đồng mang về cất giấu ở phòng trọ của Đỗ Kim T1 để bán lại cho nhiều người nhưng P không biết tên, tuổi địa chỉ. Trong số những người mua ma túy, Võ Nguyên P bán cho người tên Dũng, người tên Sông Tràm mỗi người 01 viên thuốc lắc giá 500.000 đồng, số ma túy còn lại P tiếp tục cất giấu tại phòng trọ của T1. Đỗ Kim T1 đồng ý cho Võ Nguyên P cất giữ ma túy tại phòng trọ của T1 và được P trả T1 3.000.000 đồng. Lúc 13 giờ 15 phút ngày 24/6/2021, tại số 68/9, tổ 11B, khu phố 12, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai Công an thành phố Biên Hòa kiểm tra phòng trọ của Đỗ Kim T1 phát hiện thu giữ 01 gói ma túy có khối lượng 31,6207 gam loại Ketamine và 295 viên ma túy có khối lượng 146,8009 gam ma túy loại MDMA của Võ Nguyên P.

Võ Nguyên P đã có hành vi mua bán trái phép 146,8009 gam ma túy loại MDMA và 31,6207 gam ma túy loại Ketamine.

Đỗ Kim T1 có hành vi tàng trữ trái phép 146,8009 gam ma túy loại MDMA và 31,6207 gam ma túy loại Ketamine.

Hành vi của bị cáo Võ Nguyên P đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017). Hành vi của bị cáo Đỗ Kim T1 đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù nhận thức được việc mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy dưới bất cứ hình thức nào đều bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Gia đình các bị cáo hoàn cảnh khó khăn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai cơ bản phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử về nhận định nên ghi nhận.

[5] Quan điểm của luật sư bào chữa theo luật định cho các bị cáo cơ bản phù hợp về nhận định tội danh, nêu các tình tiết giảm nhẹ phù hợp một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận một phần.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại đã được niêm P sau giám định gồm 01 (một) gói niêm P số 1345/KLGD-PC09 ngày 30/6/2021; 01 chìa khóa bằng kim loại màu trắng; 100 túi nilon kích thước 1,8cm x 2,5cm; 50 túi nilon kích thước 05cm x 08cm.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI 356712113195291, số sim 0812560789; 01 điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI 357296092465445, số sim 0356139539 là công cụ phạm tội.

- Tạm giữ số T1 600.000 đồng thu giữ của Đỗ Kim T1 để đảm bảo thi hành án.

- Buộc Đỗ Kim T1 nộp lại 3.000.000 đồng thu lợi bất chính từ việc phạm tội sung vào công quỹ nhà nước.

- Trả lại cho Đỗ Kim T1 01 điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI 35297809042176 số sim 0823113710 do không liên quan tới việc phạm tội.

Đối với người tên Sơn ở thành phố Hồ Chí Minh bán ma túy cho Võ Nguyên P; người tên Dũng, người tên Sông Tràm mua ma túy của Võ Nguyên P Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục điều tra xác minh làm rõ và đề nghị xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: **Võ Nguyên P** phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**. Bị cáo **Đỗ Kim T1** phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

- Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo: **Võ Nguyên P 20 (Hai mươi) năm tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/6/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo đảm bảo thi hành án.

- Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo: **Đỗ Kim T1 16 (Mười sáu) năm tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/6/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại đã được niêm P sau giám định gồm 01 (một) gói niêm P số 1345/KLGD-PC09 ngày 30/6/2021; 01 chìa khóa bằng kim loại màu trắng; 100 túi nilon kích thước 1,8cm x 2,5cm; 50 túi nilon kích thước 05cm x 08cm.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI 356712113195291, số sim 0812560789; 01 điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI 357296092465445, số sim 0356139539.

- Tiếp tục tạm giữ số T1 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) của Đỗ Kim T1 để đảm bảo thi hành án.

- Buộc Đỗ Kim T1 nộp lại 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) thu lợi bất chính sung quỹ nhà nước.

- Trả lại cho Đỗ Kim T1 01 điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI 35297809042176 số sim 0823113710.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/4/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai và giấy nộp T1 ngày 15/4/2022).

Về án phí HSST: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo

theo luật định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Các bị cáo (2);
- Luật sư (1);
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Phòng Thi hành án hình sự Tòa án tỉnh (1);
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (1)
- Lưu hồ sơ (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thu Minh